

Deloitte.

Bản tin
Thuế & Hải quan

Tháng 8/2024



Tiêu điểm trong ấn phẩm

Quản lý thuế

- Hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế
- Hàng hóa xăng không được áp dụng ưu đãi tiền thuế đất

Thuế Thu nhập doanh nghiệp

- Chi phí bồi thường thường do hủy hợp đồng được trừ
- Thuế TNDN đối với thu nhập từ lãi tiền gửi của văn phòng đại diện
- Hồ sơ khai thuế cho thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản tại địa bàn khác nơi đóng trụ sở chính

Thuế Giá trị gia tăng

- Khấu trừ và hoàn thuế GTGT đầu vào của doanh nghiệp chế xuất trước khi đáp ứng điều kiện kiểm tra và giám sát hải quan
- Thuế GTGT đối với hàng hóa xuất khẩu tại chỗ

Thuế Thu nhập cá nhân

- Chính sách thuế TNCN đối với chi phí chơi golf
- Chính sách thuế TNCN đối với chi phí lưu trú của thành viên tổ bay là người nước ngoài
- Thuế TNCN trong thời gian thử việc
- Hồ sơ chứng minh các khoản bảo hiểm bắt buộc tại nước ngoài được trừ tại Việt Nam

Thuế Nhà thầu nước ngoài

- Thuế NTNN đối với dịch vụ vận chuyển hàng hóa đường bộ
- Thuế NTNN đối với khoản tiền lãi vay trả cho công ty mẹ

Thương mại & Hải quan

- Sửa đổi, bổ sung danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ
- Quyền nhập khẩu và xuất khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài
- Hướng dẫn về việc chuyển mục đích sử dụng từ hàng nhập khẩu miễn thuế theo dự án đầu tư trong trường hợp tờ khai nhập khẩu gốc bị thất lạc
- Bộ Công Thương phản hồi Công văn của Tổng cục Hải quan về việc xác định thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Transfer Pricing
Firm of the Year

Tax Firm
of the Year



Quản lý thuế Văn bản mới

Hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế

Ngày 09/7/2024, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 46/2024/TT-BTC hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế. Thông tư có hiệu lực kể từ ngày 28/8/2024. Một số nội dung đáng chú ý bao gồm:

Đăng ký, cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử:

Người nộp thuế là cá nhân đã đăng ký và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2 có thể sử dụng tài khoản này thay thế cho chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu/thẻ căn cước công dân và cấp tài khoản giao dịch thuế điện tử. Yêu cầu kích hoạt tài khoản sẽ được gửi qua số điện thoại hoặc email đã đăng ký.

Hồ sơ đăng ký thuế lần đầu: Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế đối chiếu thông tin và gửi thông báo tiếp nhận hồ sơ đăng ký thuế điện tử cho người nộp thuế chậm nhất 15 phút kể từ khi nhận được hồ sơ đăng ký thuế.

Xử lý hành vi vi phạm hành chính:

- Người nộp thuế vi phạm về thời hạn đăng ký thuế hoặc không thông báo thay đổi thông tin đăng ký thuế, cơ quan Thuế sẽ xác định số ngày chậm nộp dựa trên hồ sơ và lập biên bản vi phạm hành chính tương ứng.
- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế sẽ được ban hành sau thời gian giải trình. Nếu không chấp nhận giải trình, cơ quan Thuế sẽ gửi thông báo không chấp nhận và quyết định xử phạt chính thức cho người nộp thuế.

(Thông tư số 46/2024/TT-BTC ngày 09/7/2024 do Bộ Tài chính ban hành)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Quản lý thuế

Văn bản hướng dẫn

Hàng hóa xăng không được áp dụng ưu đãi tiền thuê đất

Theo hướng dẫn của Công văn số 3308/TCT-CS của Tổng cục Thuế ngày 30/7/2024, tổ chức, cá nhân sử dụng đất được Nhà nước cho thuê để kinh doanh hàng hóa xăng, thuộc đối tượng chịu thuế Tiêu thụ đặc biệt theo Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, thì không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất. Ưu đãi này không áp dụng nếu công ty không được thỏa điều kiện ưu đãi đầu tư theo quy định của Luật Đầu Tư.

(Công văn số 3308/TCT-CS ngày 30/7/2024 do Tổng cục thuế ban hành)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập doanh nghiệp Văn bản hướng dẫn

Chi phí bồi thường thường do hủy hợp đồng được trừ

Theo hướng dẫn của công văn số 20507/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương ngày 25/7/2024, các chi phí bồi thường phát sinh do công ty hủy hợp đồng theo thỏa thuận tại hợp đồng mua bán có thể được xem xét là chi phí được trừ khi tính thuế Thu nhập doanh nghiệp ("TNDN"). Theo đó, các chi phí này phải có đầy đủ chứng từ chi tiền cho khách hàng và chứng từ thu tiền lập bởi khách hàng.

(Công văn số 20507/CTBDU-TTHT ngày 25/7/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành)

Thuế TNDN đối với thu nhập từ lãi tiền gửi của văn phòng đại diện

Theo hướng dẫn của Công văn số 3227/TCT-CS của Tổng cục Thuế ngày 26/7/2024, văn phòng đại diện phát sinh thu nhập từ lãi tiền gửi cần thực hiện kê khai, nộp thuế TNDN theo hướng dẫn tại Điều 11, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013.

(Công văn số 3227/TCT-CS ngày 26/07/2024 do Tổng cục thuế ban hành)

Hồ sơ khai thuế cho thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản tại địa bàn khác nơi đóng trụ sở chính

Theo hướng dẫn của Công văn số 43610/CTHN-TTHT của Cục Thuế TP. Hà Nội ngày 30/7/2024, Công ty không phải nộp hồ sơ khai thuế quý nhưng phải xác định và nộp số thuế tạm nộp hàng quý đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản.

Hồ sơ khai quyết toán thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo mẫu số 03/TNDN. Ngoài ra, công ty đính kèm bảng phân bổ số thuế TNDN phải nộp cho các địa phương nơi được hưởng nguồn thu đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo mẫu số 03-8A/TNDN, ban hành kèm theo phụ lục II, Thông tư số 80/2021/TT-BTC và nộp cho cơ quan Thuế quản lý trực tiếp.

(Công văn số 43610/CTHN-TTHT ngày 30/7/2024 do Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Giá trị gia tăng Văn bản hướng dẫn

Khấu trừ và hoàn thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”) đầu vào của doanh nghiệp chế xuất (“DNCX”) trước khi đáp ứng điều kiện kiểm tra và giám sát hải quan

Theo hướng dẫn của Công văn số 3391/TCT-CS của Tổng cục Thuế ngày 01/8/2024, trường hợp công ty:

- được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là DNCX trước khi Nghị định số 18/2021/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, nhưng
- chưa đáp ứng điều kiện kiểm tra, giám sát hải quan nhằm xác nhận thỏa điều kiện là DNCX; và
- chưa áp dụng chính sách thuế đối với khu phi thuế quan theo Nghị định số 82/2018/NĐ-CP

Và công ty có phát sinh số thuế GTGT khâu nhập khẩu đã nộp hoặc phát sinh số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ mua trong nước thì được khấu trừ, hoàn thuế GTGT đầu vào theo quy định pháp luật về thuế GTGT.

(Công văn số 3391/TCT-CS ngày 01/8/2024 do Tổng cục Thuế ban hành)

Thuế GTGT đối với hàng hóa xuất khẩu tại chỗ

Công ty có hoạt động gia công hàng hóa cho tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam và được thương nhân nước ngoài chỉ định giao hàng hóa cho doanh nghiệp khác tại Việt Nam thuộc trường hợp hàng hóa xuất khẩu tại chỗ.

Công ty có hoạt động gia công sản xuất có thể áp dụng thuế suất GTGT 0% đối với hàng hóa theo hình thức xuất khẩu tại chỗ theo quy định, nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- Có đủ hồ sơ chứng từ (hợp đồng bán, gia công hàng hóa xuất khẩu, hợp đồng ủy thác xuất khẩu, chứng từ thanh toán tiền hàng hóa xuất khẩu qua ngân hàng, tờ khai hải quan và các chứng từ khác theo quy định của pháp luật); và
- Không thuộc các trường hợp theo quy định định tại khoản 2, Điều 1, Thông tư số 130/2016/TT-BTC.

Việc xác định thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam theo quy định tại khoản 5, Điều 3, Luật số 05/2017/QH14 và khoản 2, Điều 3, Nghị định số 90/2007/NĐ-CP.

(Công văn số 21117/CTBDU-TTHT ngày 26/7/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành)



Liên hệ

Website: [deloitte.com/vn](https://www.deloitte.com/vn)
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập cá nhân Văn bản hướng dẫn

Chính sách thuế Thu nhập cá nhân ("TNCN") đối với chi phí chơi golf

Theo hướng dẫn của Công văn số 39488/CTHN-TTHT của Cục Thuế TP. Hà Nội ngày 04/7/2024, chính sách thuế đối với chi phí chơi golf cho nhân sự nhằm giao lưu hợp tác với khách hàng như sau:

- Các chi phí được xuất hóa đơn dưới tên công ty:** Nếu các chứng từ và hóa đơn chi phí chơi golf đều mang tên công ty, khoản chi phí này không phải là thu nhập người lao động nhận được nên không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN.
- Thẻ chơi golf đứng tên cá nhân:** Nếu thẻ chơi golf ghi đích danh tên người đại diện là nhân sự của công ty, chi phí đó tính vào thu nhập chịu thuế TNCN đối với cá nhân tham gia.

(Công văn số 39488/CTHN-TTHT ngày 04/7/2024 do Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành)

Chính sách thuế TNCN đối với chi phí lưu trú của thành viên tổ bay là người nước ngoài

Theo hướng dẫn của Công văn số 2887/TCT-DNNCN của Tổng cục Thuế ngày 05/7/2024 liên quan chính sách thuế của các chi phí lưu trú cho các thành viên tổ bay là người nước ngoài như sau:

- Văn phòng bán vé hãng hàng không có chi trả khoản tiền lưu trú, bao gồm cả dịch vụ vận chuyển đưa đón tổ bay từ sân bay về nơi lưu trú và ngược lại, cho các thành viên tổ bay khi nhập cảnh, lưu trú tại Việt Nam, và các khoản chi này là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo đúng quy định tại Luật Thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn thì các khoản chi này không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN.
- Tuy nhiên, nếu các khoản chi này cao hơn mức khoán chi, phần chi cao hơn mức khoán chi quy định phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN.

(Công văn số 2887/TCT-DNNCN ngày 05/7/2024 do Tổng cục Thuế ban hành)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Thu nhập cá nhân Văn bản hướng dẫn

Thuế TNCN trong thời gian thử việc

Theo hướng dẫn của Công văn số 21458/CTBDU-TTHT của Cục Thuế tỉnh Bình Dương ngày 01/8/2024, nghĩa vụ thuế TNCN trong giai đoạn thử việc của nhân viên được xác định như sau:

Sau giai đoạn thử việc có ký hợp đồng lao động

động: Nếu công ty ký hợp đồng lao động với nhân viên sau khi kết thúc thử việc từ ba (03) tháng trở lên, công ty có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN theo Biểu thuế lũy tiến từng phần trên thu nhập của người lao động, bao gồm các khoản thu nhập trong thời gian thử việc, trước khi chi trả thu nhập cho người lao động.

Sau giai đoạn thử việc không ký hợp đồng lao động

động: Nếu công ty không ký hợp đồng lao động với nhân viên sau khi kết thúc thử việc, công ty phải khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% khi chi trả đối với khoản thu nhập của người lao động trong thời gian thử việc từ 02 triệu đồng/lần trở lên.

Thuế suất TNCN đối với thu nhập thấp: Nếu tổng thu nhập chịu thuế của người lao động trong năm quyết toán, sau khi giảm trừ gia cảnh, thấp hơn mức phải nộp thuế và họ chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ 10%, người lao động có thể làm thư cam kết (theo mẫu số 02/CK-TNCN) gửi công ty. Căn cứ vào thư cam kết của người lao động, công ty tạm thời chưa khấu trừ thuế TNCN theo tỷ lệ 10% khi chi trả thu nhập cho người lao động. Người lao động phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung cam kết của mình và phải có mã số thuế tại thời điểm cam kết. Bất kỳ gian lận nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý theo quy định của Luật Quản lý thuế.

(Công văn số 21458/CTBDU-TTHT ngày 01/8/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành)

Hồ sơ chứng minh các khoản bảo hiểm bắt buộc tại nước ngoài được trừ tại Việt Nam

Công ty có một số người lao động nước ngoài được cử sang làm việc tại Việt Nam theo diện di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp và đã đóng các khoản phí bảo hiểm bắt buộc theo quy định của quốc gia nơi cá nhân đó mang quốc tịch thì chứng từ cần có để chứng minh đối với các khoản bảo hiểm được trừ tại Việt Nam:

- Bản chụp chứng từ thu tiền của tổ chức bảo hiểm, hoặc
- Xác nhận của tổ chức trả thu nhập về số tiền bảo hiểm đã khấu trừ và đã nộp thay người lao động.

Các hồ sơ này phải tuân thủ theo quy định tại khoản 2, Điều 9, Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 và Điều 85, Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính.

(Công văn số 21956/CTBDU-TTHT ngày 07/8/2024 do Cục Thuế tỉnh Bình Dương ban hành)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thuế Nhà thầu nước ngoài Văn bản hướng dẫn

Thuế Nhà thầu nước ngoài (“NTNN”) đối với dịch vụ vận chuyển hàng hóa đường bộ

NTNN cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa đường bộ có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận hoặc cam kết với tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc đối tượng chịu thuế NTNN. Thuế suất áp dụng xác định như sau:

- **2% Thuế TNDN**
- **3% Thuế GTGT** trên doanh thu tính thuế

Tuy nhiên, NTNN cung cấp dịch vụ vận chuyển đáp ứng là vận tải quốc tế theo quy định thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 0%.

NTNN có thu nhập từ dịch vụ được cung cấp và tiêu dùng ngoài Việt Nam không thuộc đối tượng chịu thuế NTNN.

(Công văn số 42509/CTHN-TTHT ngày 24/7/2024 do Cục Thuế TP. Hà Nội ban hành)

Thuế NTNN đối với khoản tiền lãi vay trả cho công ty mẹ

Công ty Việt Nam ký hợp đồng vay vốn dài hạn với công ty mẹ ở nước ngoài và quy định số tiền gốc và lãi sẽ được hoàn trả trong một lần sau 10 năm thì công ty mẹ thuộc đối tượng áp dụng thuế NTNN tại Việt Nam đối với thu nhập từ lãi tiền vay theo quy định.

Công ty mẹ xóa nợ khoản lãi tiền vay và công ty tại Việt Nam không phát sinh thanh toán tiền lãi vay cho công ty mẹ thì công ty không phải kê khai, nộp thuế nhà thầu thay cho công ty mẹ.

Tuy nhiên, khoản chi phí lãi tiền vay do công ty trích trước hàng năm tương ứng với phần lãi tiền vay được xóa phải được hạch toán vào thu nhập khác để xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định.

(Công văn số 3602/TCT-CS ngày 15/8/2024 do Tổng cục Thuế ban hành)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Văn bản mới

Sửa đổi, bổ sung danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ

Ngày 17/7/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 90/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung danh mục chất ma túy và tiền chất kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cụ thể, Nghị định số 90/2024/NĐ-CP đã bổ sung:

- **14** Hóa chất, vào Danh mục II “Các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền”; và
- **01** Hóa chất, vào Danh mục III “Các chất ma túy được dùng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế, thú y theo quy định của cơ quan có thẩm quyền”.

(Nghị định số 90/2024/NĐ-CP ngày 17/7/2024 do Chính phủ ban hành)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Văn bản hướng dẫn

Quyền nhập khẩu và xuất khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

Ngày 29/7/2024, Cục giám sát quản lý về hải quan (Tổng cục Hải quan) đã ban hành Công văn số 1238/QSQL-GQ2 để giải đáp vướng mắc liên quan đến quyền xuất khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Cụ thể:

- Nếu doanh nghiệp đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thực hiện quyền nhập khẩu theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ thì khi nhập khẩu hàng hóa theo quyền sử dụng mã loại hình A41;
- Trường hợp thực hiện quyền xuất khẩu, thì thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 695/TCHQ-GSQL ngày 05/02/2021. Cụ thể, trong trường hợp hàng hóa:-
 - nhập khẩu (bao gồm hàng hóa nhập khẩu theo quyền của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài), sau đó
 - xuất khẩu nguyên trạng, chưa qua sử dụng, gia công, chế biến (bao gồm hàng hóa xuất khẩu theo quyền của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) ra nước ngoài hoặc vào khu phi thuế quan,

doanh nghiệp sử dụng mã loại hình B13 hoặc mã loại hình B11 theo hướng dẫn tại Công văn số 4032/TCHQ-GSQL ngày 16/8/2021.

(Công văn số 1238/QSQL-GQ2 ngày 29/7/2024 do Tổng cục Hải quan ban hành)

Hướng dẫn về việc chuyển mục đích sử dụng từ hàng nhập khẩu miễn thuế theo dự án đầu tư trong trường hợp tờ khai nhập khẩu gốc bị thất lạc

Ngày 31/7/2024, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 3701/TCHQ-TXNK hướng dẫn:

- mở tờ khai nhập khẩu chuyển mục đích sử dụng từ hàng nhập khẩu miễn thuế theo dự án đầu tư, sang hình thức bán thanh lý cho doanh nghiệp nội địa, và
- kê khai trị giá hải quan trong trường hợp tờ khai gốc bị thất lạc.

Cụ thể:

Về thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu miễn thuế chuyển mục đích sử dụng

- hàng hóa nhập khẩu thuộc đối tượng miễn thuế đã thông quan nhưng sau đó có thay đổi về mục đích được miễn thuế thì phải khai tờ khai hải quan ("TKHQ") mới;
- TKHQ mới phải ghi rõ số tờ khai hải quan ban đầu, hình thức thay đổi mục đích sử dụng (ví dụ: chuyển tiêu thụ nội địa) vào ô "**Phần ghi chú**" của tờ khai hải quan điện tử hoặc ô "**Ghi chép khác**" trên TKHQ giấy;
- Nếu tính từ thời điểm nhập khẩu đến thời điểm thay đổi mục đích/ chuyển tiêu thụ nội địa đã quá thời hạn lưu giữ hồ sơ hải quan (05 năm) thì doanh nghiệp không phải cung cấp số tờ khai khi thay đổi mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa.

Về việc kê khai trị giá hải quan

- Khi thay đổi mục đích sử dụng để bán hàng nhập khẩu miễn thuế tại Việt Nam, trị giá hải quan khai báo trên TKHQ mới được xác định trên cơ sở giá thực tế bán (được thể hiện trên hợp đồng bán thanh lý);
- Trường hợp cơ quan Hải quan có căn cứ xác định trị giá khai báo không phù hợp, trị giá hải quan sẽ được xác định theo quy định về trị giá hải quan và phù hợp với thực tế hàng hóa.

(Công văn số 3701/TCHQ-TXNK ngày 31/7/2024 do Tổng cục Hải quan ban hành)

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường



Thương mại & Hải quan

Vấn bản hướng dẫn

Bộ Công Thương phản hồi Công văn của Tổng cục Hải quan về việc xác định thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam

Phản hồi Công văn số 2643/TCHQ-GSQL ngày 10/6/2024 của Tổng cục Hải quan, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

Định nghĩa áp dụng:

- Bộ Công Thương cho rằng định nghĩa về “thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam” trong Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 90/2007/NĐ-CP chỉ áp dụng khi xác định quyền xuất khẩu hay quyền nhập khẩu của các thương nhân nước ngoài; và
- Không áp dụng cho các mục đích khác.

Xác định theo Nghị định số 08/2015/NĐ-CP

- Theo Nghị định số 08/2015/NĐ-CP hướng dẫn thủ tục hải quan, bao gồm quy định về hàng hóa xuất nhập khẩu tại chỗ, trong đó đưa ra cụm từ “tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam”. Tuy nhiên, nghị định không giải thích cụ thể về khái niệm này.
- Tổng cục Hải quan đã dựa vào định nghĩa tại Nghị định số 90/2007/NĐ-CP để giải thích cho định nghĩa “thương nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam” tại Nghị định số 08/2015/NĐ-CP.

Theo đó, Bộ Công Thương đề nghị Tổng cục Hải quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu quản lý của mình để nghiên cứu, làm rõ nội hàm khái niệm “tổ chức, cá nhân nước ngoài không có hiện diện tại Việt Nam” tại Nghị định số 08/2015/NĐ-CP theo pháp luật hải quan.

(Công văn số 399/XNK-THCS ngày 22/7/2024 do Bộ Công Thương ban hành)



Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn, không phát hành hoặc bán trên thị trường

Liên hệ với chúng tôi



Bùi Tuấn Minh
Phó Tổng Giám đốc
phụ trách
+84 24 7105 0022
mbui@deloitte.com



Thomas McClelland
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4333
tmcclelland@deloitte.com



Bùi Ngọc Tuấn
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0021
tbui@deloitte.com



Phan Vũ Hoàng
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4345
hoangphan@deloitte.com



Đinh Mai Hạnh
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0050
handin@deloitte.com



Võ Hiệp Vân An
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 7101 4444
avo@deloitte.com



Vũ Thu Nga
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 7105 0023
ngavu@deloitte.com



Tất Hồng Quân
Phó Tổng giám đốc
+84 28 7101 4341
quantat@deloitte.com



Vũ Thu Hà
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 710 50024
hatvu@deloitte.com



Đặng Mai Kim Ngân
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 710 14351
ngandang@deloitte.com



Trần Quốc Thắng
Phó Tổng Giám đốc
+84 28 710 14323
qthang@deloitte.com



Phạm Thị Quỳnh Ngọc
Phó Tổng Giám đốc
+84 24 710 50070
ngocpham@deloitte.com

Văn phòng

Văn phòng Hà Nội

Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ, Quận Đống Đa,
Hà Nội
Tel: +84 24 7105 0000
Fax: +84 24 6288 5678

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Tầng 18, Tòa nhà Times Square,
57-69F Đồng Khởi, Quận 1,
TP. Hồ Chí Minh
Tel: +84 28 7101 4555
Fax: +84 28 3910 0750

Liên hệ

Website: deloitte.com/vn
Email: deloittevietnam@deloitte.com

Bản tin Thuế & Hải quan dành cho mục đích tham khảo chuyên môn,
không phát hành hoặc bán trên thị trường

Deloitte.

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited (“DTTL” hay “Deloitte Toàn cầu”), và mạng lưới các hãng thành viên trên toàn cầu (gọi chung là Tổ chức Deloitte). DTTL và mỗi thành viên trực thuộc là một pháp nhân riêng biệt và độc lập về mặt pháp lý, không bị ràng buộc lẫn nhau đối với các bên thứ ba. DTTL và mỗi thành viên trực thuộc chỉ chịu trách nhiệm cho hành vi và thiếu sót của mình, chứ không phải chịu trách nhiệm lẫn nhau. DTTL không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại www.deloitte.com/about để biết thêm thông tin chi tiết.

Deloitte Châu Á Thái Bình Dương là một hãng thành viên của Deloitte Toàn cầu. Các thành viên và các đơn vị trực thuộc của Deloitte Châu Á Thái Bình Dương cung cấp dịch vụ cho khách hàng tại hơn 100 thành phố trong khu vực, bao gồm Auckland, Bangkok, Bắc Kinh, Bengaluru, Hà Nội, Hồng Kông, Jakarta, Kuala Lumpur, Manila, Melbourne, Mumbai, New Delhi, Osaka, Seoul, Thượng Hải, Singapore, Sydney, Đài Bắc và Tokyo. Tại các nước thành viên, các hoạt động kinh doanh được thực hiện độc lập bởi các pháp nhân riêng biệt.

Deloitte Việt Nam

Tại Việt Nam, dịch vụ chuyên ngành được cung cấp bởi từng pháp nhân riêng biệt, và chi nhánh của pháp nhân đó, được gọi chung là Deloitte Việt Nam.

Tài liệu này chỉ chứa đựng những thông tin chung và nhằm mục đích tham khảo, do vậy, không một hãng DTTL, hay bất kỳ một hãng thành viên hay công ty con và các nhân viên của họ được xem là, trong phạm vi nội dung của tài liệu này, cung cấp dịch vụ hay đưa ra những ý kiến, tư vấn về chuyên môn cho người đọc. Tài liệu này không cấu thành ý kiến tư vấn đối với người đọc và sẽ không ảnh hưởng đến các ý kiến tư vấn khác do bất kỳ nhân viên của Tổ chức Deloitte cung cấp. Những thông tin thể hiện trong tài liệu này không áp dụng đối với các trường hợp riêng biệt của doanh nghiệp. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định hay hành động nào có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính hoặc hoạt động kinh doanh, người đọc nên tham khảo ý kiến chuyên gia tư vấn.

Không có tuyên bố, bảo đảm hoặc cam kết nào (rõ ràng hay ngụ ý) được đưa ra về tính chính xác hoặc tính đầy đủ của thông tin trong tài liệu này, và không một hãng thành viên nào thuộc Mạng lưới các công ty Deloitte chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại, tổn thất xảy ra trực tiếp hay gián tiếp do kết quả của việc người đọc sử dụng, công bố, phát tán ra bên ngoài hoặc dựa vào tài liệu này để hành động, không hành động hoặc ra bất kỳ quyết định nào.